

**BIÊN BẢN**  
**HỘI NGHỊ CMHS ĐẦU NĂM HỌC: 2024 – 2025**

Hôm nay vào lúc 15 giờ 00 ngày 20 tháng 9 năm 2024, tại trường MN Tân Lập Thành với ban đại diện Cha mẹ học sinh nhà trường đầu năm học.

**\*Thành phần:**

1. CB- GV- CNV nhà trường: 16 người
2. Ban đại diện CMHS: 11 người.
  - Chủ trì: Nguyễn Hoàng Quyên - Hiệu trưởng
  - Thư ký: Trần Thị Thu Thảo - Thư ký

**\* Nội dung:**

1. Báo cáo tóm tắt kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 – 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2024 – 2025 của trường.
2. Thông qua thu chi năm học 2023 – 2024 của trường.
3. Ý kiến của phụ huynh.
4. Bầu ban đại diện Cha mẹ học sinh nhà trường

**A. Triển khai nội dung:**

**I. Báo cáo tóm tắt kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 – 2024**

**1. Về học sinh.**

- Tổng số lớp: 05 lớp; trong đó bán trú: 05 lớp.
- Tổng số học sinh là: 168 cháu được chia như sau.
  - + Độ tuổi Mầm: 01 lớp có 48 cháu.
  - + Độ tuổi Chồi: 02 lớp có 60 cháu.
  - + Độ tuổi Lá: có 03 lớp có 58 cháu. (Trong đó có 01 lớp ghép)
- Thực hiện có chất lượng và hiệu quả chương trình giáo dục trẻ mầm non.
  - + Tỷ lệ chuyên cần: 84,9%.
  - + Tỷ lệ Cháu ngoan: từ 75% trở lên.
  - + Cháu chăm ngoan: 55,1% trở lên.

**2. Công tác giảng dạy, chăm sóc giáo dục trẻ:**

Đội ngũ giáo viên luôn tăng cường công tác chăm sóc - nuôi dưỡng, bảo vệ sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, tai nạn thương tích, đảm bảo an toàn trẻ.

Đảm bảo khẩu phần ăn bán trú của trẻ. Thực hiện tốt công tác vệ sinh an toàn thực phẩm trong nhà trường, nhà bếp thực hiện lưu mẫu thức ăn, công khai chế độ ăn hàng ngày, ký kết hợp đồng mua thực phẩm sạch, đảm bảo an toàn.

Nhà trường phối kết hợp chặt chẽ với trạm y tế tổ chức tiêm chủng, phòng chống dịch bệnh, khám sức khỏe định kỳ cho trẻ. Tổ chức cân đo, theo dõi sự phát triển của trẻ bằng biểu đồ theo quý 3 lần /năm

- Trẻ theo dõi biểu đồ tăng trưởng: 100% trở lên, trong đó
- + Trẻ bình thường: 99.4%
- + SDD nhẹ cân: 0%
- + SD thấp còi: 0,6 %
- + Thừa cân: 0%
- + Có các biện pháp vệ sinh phòng bệnh, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, không để xảy ra dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.
- + Không để xảy ra các hiện tượng bạo lực tinh thần với trẻ.
- + Thực hiện tốt các qui định về phòng chống cháy nổ.

100% giáo viên học tập và nâng cao việc thực hiện việc chăm sóc giáo dục MN theo mục tiêu Giáo dục và Đào tạo, luôn tạo hứng thú cho trẻ khi tham gia vào các hoạt động. Thực hiện tốt chuyên đề lấy trẻ làm trung tâm được lồng ghép trong các hoạt động.

### **3. Kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn:**

- Kiểm tra hồ sơ 2 đợt: 10 bộ Trong đó: Tốt: 7bộ; - Khá: 02 bộ; Đạt yêu cầu: 01 bộ

- Thao giảng: Tổng 18 tiết; trong đó: Tốt 13 tiết; - Khá: 05 tiết

Tổ chức hội thi “Giáo viên dạy giỏi cấp trường” cấp trường đạt 1 giải nhất, 1 giải nhì, 1 giải ba, 1 giải khuyến khích

Tham gia hội thi “Giáo viên dạy giỏi” cấp thành phố 4 cô. Đạt giải khuyến khích 03 cô.

Dự giờ chuyên đề 3 tiết kết quả 2 tốt, 1 khá

Dự giờ kiểm tra toàn diện 3 tiết đạt 3 tiết dạy khá

- Tham gia viết sáng kiến kinh nghiệm 05 sáng kiến cấp trường( 2 bộ B, 3 bộ C)
- + Thường xuyên tổ chức, phát động trong đội ngũ có các sáng kiến, đề tài nâng cao hiệu quả công tác và chất lượng giáo dục, được phổ biến nhân rộng trong tập thể.
- + Thực hiện tốt, kịp thời hồ sơ thi đua của đơn vị.

Đã tổ chức lễ hội “ Mùa xuân cho bé” vào tháng 1

Tổ chức hội thi “Hoạ sỹ tí hon” cấp trường trong đó đạt:

- Khối mầm 1 giải nhất, 2 giải nhì, 3 giải ba và 10 giải khuyến khích
- Khối chồi 1 giải nhất, 2 giải nhì, 3 giải 3, 11 giải khuyến khích
- Khối lá 3 giải nhất, 6 giải nhì, 9 giải ba, 20 giải khuyến khích
- Tổ chức trải nghiệm thăm quan “Doanh trại bộ đội”

- Tổ chức cho học sinh tham quan “bảo tàng âm thanh, ánh sáng”.
- Tổ chức trải nghiệm “Thăm quan trường tiểu học”

## **II. Thông qua thu chi năm học 2023 – 2024 của trường.**

- *Bổ sung đồ dùng bán trú:*

Tổng thu: 15.680.000đồng

Tổng chi: 15.680.000đồng

- *Tiền lương nấu ăn:*

Tổng thu: 100.400.000đồng

Tổng chi: 100.400.000đồng

- *Tiền chăm sóc giấc ngủ*

Tổng thu: 122.400.000đồng

Tổng chi: 122.400.000đồng

- *Tiền nước uống:*

Tổng thu: 8.184.000đồng

Tổng chi: 8.184.000đồng

- *Tiền thuê người dọn vệ sinh*

Tổng thu: 10.230.000đồng

Tổng chi: 10.230.000đồng

### **3. Tiền học phí:**

Tổng thu: 41.295.000 đồng (đã nộp về kho bạc nhà nước)

## **III. Phương hướng nhiệm vụ năm học 2024 – 2025:**

### **1 Công tác phát triển số lượng:**

**\* Học sinh:**

Tổng số lớp học là 5 lớp. Trong đó: 01 lớp mầm, 01 lớp chồi, 03 lớp lá.

Tổng số học sinh đầu năm học: 146 cháu, trong đó: Nữ 69 cháu, dân tộc: 51 cháu, nữ dân tộc: 20 cháu.

**\* Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: 16 người**

- Ban giám hiệu: 02 người (02 biên chế)

- Giáo viên: 10 người

- Nhân viên: 04 người (01 biên chế - 01 HỖDH – 02 HỖNH)

- Đảng viên: 11 người

- Đoàn viên công đoàn: 16 người

- Đoàn viên chi đoàn: 6 người.

### **2 Công tác chăm sóc giáo dục:**





- Thường xuyên cập nhật kịp thời, thực hiện nghiêm túc quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật, triển khai thực hiện đúng, đủ các chính sách đối với trẻ em, giáo viên theo quy định hiện hành.

- Tiếp tục rà soát, nghiên cứu các văn bản quy phạm pháp luật, căn cứ chức năng quản lý nhà nước để xây dựng hoặc tham mưu kế hoạch, chương trình phù hợp với điều kiện, bối cảnh tại địa phương để hoàn thành nhiệm vụ năm học 2024-2025 và đạt mục tiêu của các chương trình, Đề án trong giai đoạn.

- Thực hiện tốt công tác y tế trường học theo quy định, bảo đảm 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới; phối hợp với ngành Y tế tại địa phương thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em trong trường mầm non.

- Phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ để phòng chống suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì; đa dạng các hình thức tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và phòng chống dịch bệnh.

- Tỷ lệ cân nặng:

+ SDD nhẹ cân: khoảng 4%

+ SDD nặng: 0%

+ Cân nặng BT: 96%

Phần đầu cuối năm: CNBT: 99%, Không còn SDD nặng.

- Tỷ lệ chiều cao:

+ SDD thấp còi: khoảng 5%

+ SDD nặng: 0%

+ Chiều cao BT: 95%

Phần đầu cuối năm: CCBT: 98%

- Tổ chức hội thi: Họa sỹ tí hon cấp trường; Rung chuông vàng

- Tổ chức hội thi cấp trường và tham gia cấp thành phố (Nếu có)

- Tổ chức hội diễn văn nghệ chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11

- Phối hợp với trung tâm EAROBIC mở các lớp học nhảy cho các bạn có năng khiếu âm nhạc.

### **3. Quy chế :**

- Tạo điều kiện cho nhà trường và ban đại diện cha mẹ học sinh hoàn thành nhiệm vụ trong việc đảm bảo chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ của nhà trường, chủ động trong việc thu, quản lý và chi các loại quỹ đóng góp từ cha mẹ học sinh.



Là căn cứ để thu, quản lý và thanh quyết toán các khoản đóng góp của cha mẹ học sinh năm học 2024-2025.

Sử dụng các loại quỹ đúng mục đích, có hiệu quả, thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí. Việc thu, chi, thanh quyết toán đúng quy định.

- Phối kết hợp với nhà trường và các giáo viên chủ nhiệm lớp trong các hoạt động giáo dục học sinh.

- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát việc học sinh ăn ở bán trú

- Làm tốt công tác thông tin tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về kế hoạch hoạt động của nhà trường và của ban đại diện năm học 2024 – 2025 và các chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác giáo dục;

- Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường: Họp 2 lần/ năm

- Ban đại diện học sinh lớp họp 2 lần/năm học

- Nội dung:

Ban đại diện cha mẹ học sinh trường chịu trách nhiệm quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn mọi hoạt động của Ban đại diện cha, mẹ học sinh lớp và có mối liên hệ chặt chẽ, thống nhất với Ban giám hiệu nhà trường, chủ động trong các hoạt động nhằm hỗ trợ cho việc chăm sóc, giáo dục trẻ.

## **B. Thông qua các khoản thu chi năm học 2024 – 2025**

**1. Thông qua Nghị Quyết 06/2021/NQ-HĐND ngày 20/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông**

### **2. Thu bắt buộc:**

\* **Tiền học phí:** 30.000đ/tháng/cháu đối với học sinh 3 và 4 tuổi.

*(Ghi chú: Học sinh 5 tuổi không thu.)*

Số tiền thu được để lại 40% bổ sung cải cách tiền lương, 60% còn lại chi hoạt động chuyên môn theo Nghị quyết 54/2016/NQ-HĐND, ngày 22/12/2016 của HĐND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành quy định mức thu, quản lý sử dụng các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Đối tượng miễn học phí: Học sinh hộ nghèo; trẻ khuyết tật, tàn tật có khó khăn về kinh tế; trẻ em không có người nuôi dưỡng;

Đối tượng giảm 50%: Trẻ em mẫu giáo và học sinh phổ thông có cha mẹ thuộc hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

### **3. Các khoản thu dịch vụ:**

#### **\* Tiền thuê nấu ăn:**

- Dự kiến mức thu: 100.000đ/cháu/tháng x 9 tháng = **900.000 đồng/cháu/năm**

#### **\* Kế hoạch chi:**

*(Sử dụng 80% nguồn thu, chi trả cho người trực tiếp nấu ăn; 20% chi trả cho công tác quản lý hành chính, cán bộ, nhân viên liên quan).*



Số tiền chi trả cho đội ngũ nấu ăn, quản lý, nhân viên phục vụ hàng tháng tùy thuộc vào số lượng tổng số học sinh đóng theo tháng.

**\* Tiền chẵn sóc giấc ngủ**

- Dự kiến mức thu: 120.000đ/cháu/tháng x 9 tháng = **1.080.000 đồng/cháu/năm**

\* Kế hoạch chi:

(Sử dụng 80% nguồn thu, chi trả thù lao cho người chăm sóc giấc ngủ trẻ buổi trưa; 20% chi trả cho công tác quản lý hành chính, cán bộ, nhân viên có liên quan).

**Ngoài ra có các khoản thu để chi trực tiếp cho học sinh.**

Stt	Các khoản thu	Đơn vị tính	Mức thu	Số tháng	Số tiền/năm (Lớp Mầm)	Số tiền/năm (Lớp C - L)
<b>1</b>	<b>Đồ dùng bán trú</b>					
-	Trang bị đầu cấp (dành cho học sinh mới nhập học năm học 2024-2025)	Đồng/cháu/năm	300.000 đ		300.000đ	300.000đ
-	Trang bị hàng năm (Dành cho học sinh cũ)	Đồng/cháu/năm	100.000đ		100.000đ	100.000đ
<b>2</b>	<b>Dịch vụ phục vụ trực tiếp cho người học</b>					
-	Nước uống tại lớp	Đồng/cháu/tháng	8.000đ	09	72.000đ	72.000đ

**\* Khoản thu hằng ngày/trẻ học ăn bán trú:**

**Trong đó:**

\* Thu tiền ăn, chi khác: 25.000đ/cháu/ngày (Cháu ở điểm chính)

\* Kế hoạch chi:

- Tiền ăn: 20.000đ/cháu/ngày (1 bữa chính và 1 bữa phụ) bao gồm: thực phẩm tươi sống, gạo, gia vị, đồ khô...

- Tiền chi khác: 5.000đ/cháu/ngày

**4. Các nhu cầu khác của học sinh**

**\* Đồng phục học sinh:**

Đồng phục học sinh phụ huynh tự mua theo nhu cầu con em mình, Hoặc phụ huynh tự may làm sao cho giống mẫu đồ đồng phục của nhà trường.



